

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CHÀO GIÁ

(Bản gốc)

**DỰ ÁN: MUA SẴM, CẢI TẠO HỆ THỐNG ÂM THANH
TẠI HỘI TRƯỜNG LẦU 1 CỦA BỆNH VIỆN MẮT**

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ: BỆNH VIỆN MẮT
Số 280 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM**

Đơn vị tham gia chào giá:
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AN NINH VIỄN THÔNG THẾ HỆ MỚI
(Địa chỉ: Số 271/42/7 đường Lê Văn Lương, P.Tân Qui, Q.7, Tp.HCM)



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AN NINH VIỄN THÔNG THẾ HỆ MỚI
NEW GENERATION SECURITY TELECOMMUNICATION TECHNOLOGY CORPORATION
Địa chỉ: Số 271/42/7 đường Lê Văn Lương, Phường Tân Quy, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh
Hotline: 0909.828.114 Mã Số Thuế: 0305 431 057
Website: ngs-group.com.vn Email: sales@ngs-group.com.vn

GIẢI PHÁP VỀ BẢO AN- PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY & VIỄN THÔNG THÔNG MINH

BỆNH VIỆN MẮT
ĐẾN Số: 280/BT-BVM
Ngày: 23/1/2025
Chuyển: HCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

Nội Dung (Subject): BẢNG BÁO GIÁ HT ÂM THANH TẠI HỘI TRƯỜNG LẦU 1 CỦA BỆNH VIỆN MẮT

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT	Từ (From): Phòng kinh doanh - NGS Group
Địa chỉ: 280 ĐIỆN BIÊN PHỦ, P. VÕ THỊ SÁU, Q.3, TP. HCM	Điện thoại (Tel): (028) 62623729
Dự án: ÂM THANH HỘI TRƯỜNG LẦU 1	Mã Dự Án (Quotation code): BBG_310325_BVM
Liên hệ: PHÒNG HCQT	Tham chiếu (Ref.): AVS-BVM
Số thông báo mời chào giá: 639/BVM-HCQT	Tổng số trang (Total pages):

Công ty Cổ Phần NGS xin chân thành cảm ơn Quý cơ quan về sự quan tâm đến sản phẩm của Công ty chúng tôi, để phúc đáp theo yêu cầu của khách, chúng tôi xin hân hạnh gửi đến bảng báo giá thiết bị như sau:

STT	PHẦN THIẾT BỊ	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	THÀNH TIỀN (VND)	THƯƠNG HIỆU	MODEL	XUẤT XỨ
A	MÀN HÌNH KẾT NỐI							
1	THIẾT BỊ CHÍNH							
1.1	Màn hình Led sân khấu chính							
1	Màn hình Led sân khấu chính COB P1.25 (COB, P1.25mm, 600-800 nits, Refresh rate (Hz): 3840) (Cabinet size: 600mm(W)x337.5mm(H), Cabinet Resolution Pixel 480 x 270)	Bộ	1	4,108,000,000	4,108,000,000	FLUX	Radiance Series P1.56	Sx Lắp ráp: China
2	Bộ điều khiển màn hình LED All-in-One ■ Loading Capacity: 13 million pixels ■ Max Width (pixels): 16384 ■ Max Height (pixels): 8192 ■ Layers: 12 *2K*1K ■ Input Connectors: 1x 12G-SDI(IN&LOOP), 1x DP 1.2, 2x HDM 2.0, 4x HDMI 1.3, 2x OPT, 1x USB3.0 ■ Output Connectors: 20x Ethernet Ports, 1x HDMI1.3, 4x OPT, 1x 2G-SDI, LOOP, 4x OPT ■ Control Connectors: 2x Ethernet Port, 1x USB	Bộ	1	147,900,000	147,900,000	Novastar	VX2000PRO	Sx Lắp ráp: China
3	Khung xương giá cố, Sơn đen, Tấm ốp nhựa giả gỗ trang trí chân màn hình	Bộ	1	100,000,000	100,000,000	(VN)	Gia công	VN
1.2	Phụ kiện							
1	Tủ điện nguồn cho màn hình, bao gồm vật tư lắp đặt tủ	Gói	1	70,000,000	70,000,000	(VN)		VN
2	Nguồn chính	Gói	1	70,000,000	70,000,000			VN
1.4	Bàn điều khiển							
1	Precision 7865 Tower Workstation PRO 5945WX AMD Ryzen Threadripper PRO 5945WX (64 MB cache, 12 cores, 24 threads, 4.1GHz to 4.5GHz, 280 W) Chipset: AMD WRX80 Premium 16GB (2x 8GB) DDR4 3200MHz RDIMM ECC Memory NVIDIA T1000, 8 GB GDDR6, 4 mDP to DP adapters 256GB, M.2, PCIe NVMe, SSD, Class 35 Integrated: (1G + 10G Native), RJ45 Ethernet port Slots: 2 full-height Gen4 PCIe x16 slot; 3 full-height Gen4 PCIe x8 slot Dell Wired Keyboard & Dell USB Optical Mouse Storage: 2 x 2.5/3.5-inch HDD/ODD & 2 M.2 2230/2280 slots for PCIe NVMe Gen4 SSD DVD+/-RW Power Supply: Precision 7865 Tower 1350W Chassis Chassis: Full-size (i.e. medium-size) tower OS License: Windows 11 Pro Warranty: 3 years ProSupport	Bộ	1	87,000,000	87,000,000	DELL	Precision 7865 Tower Workstation PRO 5945WX	Thương hiệu USA, Lắp ráp SX China / Asia
1.5	Bộ truyền nhận Source HDMI							
1	Solstice Pod Gen3 - Unlimited Enterprise Edition - with Solstice Subscription - MERSIVE -- SP-8000-E1 Solstice Pod Gen3 with perpetual Unlimited Enterprise software license (unlimited users), 1 years Solstice Subscription, and 1 years limited hardware warranty (power supply and HDMI cable sold separately)	Bộ	3	66,600,000	199,800,000	MERSIVE	Solstice Pod Gen3 SP-8000-E1	Thương hiệu USA, Lắp ráp SX China / Asia

STT	PHẦN THIẾT BỊ	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	THÀNH TIỀN (VND)	THƯƠNG HIỆU	MODEL	XUẤT XỨ
1.6	Thiết bị Digital Multi Switcher							
1	Ma trận chuyển mạch video 16 đầu vào và 16 đầu ra Full 4K HDMI 2.0 và HDCP 2.2 ma trận độc lập với nguồn điện dự phòng. 4K@60Hz không nén với không gian màu RGB 4:4:4, băng thông 18 Gbit/giây. Tùy chọn điều khiển RS-232, Ethernet và USB.	Bộ	1	979,700,000	979,700,000	LIGHTWARE	MX2-16x16-HDMI20-R	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary
2	Bộ mở rộng HDMI cho cáp CATx đơn với PoE - Bộ phát	Chiếc	5	23,600,000	118,000,000	LIGHTWARE	HDMI-TPS-TX97 TPS	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary
3	Bộ mở rộng HDMI cho cáp CATx đơn với PoE - Bộ thu	Chiếc	5	23,600,000	118,000,000	LIGHTWARE	HDMI-TPS-RX97 TPS	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary
II	THIẾT BỊ PHỤ							
1	Tủ rack 27U	Bộ	1	5,500,000	5,500,000	TMC	27U	VN
2	Cáp mềm HDMI 2.0b tốc độ cao 1m	Sợi	12	1,000,000	12,000,000	LIGHTWARE	CAB-HDMI20-PHS100F	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary / Asia
3	Cáp mềm HDMI 2.0b tốc độ cao 2m	Sợi	12	1,500,000	18,000,000	LIGHTWARE	CAB-HDMI20-PHS200F	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary / Asia
4	Cáp HDMI 2.0b tốc độ cao dài 3m	Sợi	12	2,000,000	24,000,000	LIGHTWARE	CAB-HDMI20-PHS300P	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary / Asia
5	Cáp HDMI 2.0b tốc độ cao dài 5m	Sợi	6	2,500,000	15,000,000	LIGHTWARE	CAB-HDMI20-PHS500P	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary / Asia
6	HDMI 2.0 Active Optical Cables and backward compatibility for crystal-clear digital images	Sợi	6	17,800,000	106,800,000	LIGHTWARE	CAB-HDMI20-AOC2000H	Thương hiệu Hungragy, Lắp ráp SX Hungary / Asia
7	CAT6A S/FTP (305M/CUỘN)	cuộn	4	9,650,000	38,600,000	Dintek	DINTEK CAT.6A S-FTP (1105-06027)	Sản xuất China
8	Dây điện 4x25	mét	300	400,000	120,000,000	CADIVI	4x25	VN
9	Dây điện 12x2.5	mét	300	180,000	54,000,000	CADIVI	4x2.5	VN
10	Dây điện 4x2.5	mét	100	135,000	13,500,000	CADIVI	12x2.5	VN
11	Nhân công đi dây (HT Màn hình LED & Visual)	Gói	1	170,000,000	170,000,000			VN
12	Cài đặt (HT Màn hình LED & Visual)	Gói	1	130,000,000	130,000,000			VN
13	Phí dịch vụ kỹ thuật bảo trì 6 lần / năm (HT Màn hình LED & Visual)	Gói	1	300,000,000	300,000,000			VN
B	HỆ THỐNG ÂM THANH SÂN KHẤU							
I	THIẾT BỊ CHÍNH							
1	10" Fullrange Loudspeaker ■ Components: 10" low-mid speaker, 1.0" compression driver with 1.4" voice coil on rotatable 90 deg x 60 deg CD-Horn ■ Passive Crossover with PPCN technology ■ Frequency Response: 85 Hz-20 kHz ■ Power handling RMS peak: 250 Watt RMS 1,000 Watt Peak ■ Nominal Impedance: 8 Ω ■ Dispersion pattern: 90 deg x 60 deg ■ Sensitivity: 96 dB ■ SPLmax: 126 dB peak 1 m	cái	8	55,300,000	442,400,000	AD	i.Flex 10	Thương hiệu Germany, SX Lắp ráp Germany
2	18" Touring-Subwoofer ■ Components: 18" long excursion Neodym woofer with vortex ventilated 4" voice coil ■ Frequency Response: 35Hz-230Hz +/-3 dB ■ Power handling RMS peak: 1,000 W RMS 4,000 W Peak ■ Nominal Impedance: 8 Ω ■ Dispersion pattern: Omni directional ■ Sensitivity: 96 dB ■ SPLmax: 132 dB peak 1 m	cái	4	112,100,000	448,400,000	AD	TouringSub 18	Thương hiệu Germany, SX Lắp ráp Germany
3	Bộ xử lý tín hiệu âm thanh • DSP 4 vào 4 ra với định tuyến ma trận • Đầu vào Analog, Digital • Âm thanh Dante™ • Cài đặt trước cho tất cả các sản phẩm AD-Systems trên bo mạch • Giới hạn đỉnh + RMS • Bộ lọc FIR • Có thể nâng cấp trong tương lai	cái	2	137,800,000	275,600,000	AD	NT4-DSP	Thương hiệu Germany, SX Lắp ráp Germany

STT	PHẦN THIẾT BỊ	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	THÀNH TIỀN (VND)	THƯƠNG HIỆU	MODEL	XUẤT XỨ
4	Thiết bị khuếch đại âm tần • Bộ điều khiển loa có nguồn 4 trong 4 ngoài • 4 x 1.600W @ 4 Ohm • PFC chủ động cho hoạt động trên toàn thế giới • Cài đặt trước cho tất cả các sản phẩm AD-Systems trên bo mạch • Mô Chỉnh sửa Kiến trúc cho Thiết lập Tùy chỉnh • Có thể nâng cấp trong tương lai • Âm thanh Dante™	bộ	3	239,000,000	717,000,000	AD	NT4 K6	Thương hiệu Germany, SX Lắp ráp Germany
5	Bộ điều khiển (MIXER kỹ thuật số)	bộ	1	1,107,600,000	1,107,600,000	Digico (UK)	SD9	Thương hiệu UK, SX Lắp ráp China
6	Micro không dây 1 micro cầm tay + 1 bộ thu sóng	Bộ	4	30,500,000	122,000,000	SENNHEISER (GERMANY)	EW 500 G4-965	Thương hiệu Germany, SX Lắp ráp USA
7	Mic đặt bục chủ tọa (cổ gỗng)	Bộ	2	25,000,000	50,000,000	SENNHEISER (GERMANY)	MAT153-S/MEG14-40	Thương hiệu Germany, SX Lắp ráp Romania
II	THIẾT BỊ PHỤ							
1	Dây loa 2 lõi x2.5	mét	400	90,000	36,000,000	CANARE	2x2.5 Speaker Cable	Sản xuất China/Asia
2	Dây micro / tín hiệu	mét	200	80,000	16,000,000	CANARE	Microphone Cable	Sản xuất China/Asia
3	Jack kết nối các loại	cái	30	130,000	3,900,000	NEUTRIK		Sản xuất China/Asia
4	Tủ máy 16U (loại có ngăn chứa mixer)	cái	2	15,000,000	30,000,000	Gia công		VN
5	Pát treo loa	cái	8	1,500,000	12,000,000	Gia công		VN
6	Cáp CAT6A SFTP (cuộn 305m)	cuộn	2	6,500,000	13,000,000	Dintek	CAT6A	Sản xuất China
7	Dây điện 4x25	mét	400	450,000	180,000,000	CADIVI	4x25	VN
8	Dây điện 4x2.5	mét	400	60,000	24,000,000	CADIVI	4x2.5	VN
9	Dây điện 12x2.5	mét	200	180,000	36,000,000	CADIVI	12x2.5	VN
10	Nhân công đi dây (HT Màn hình Âm Thanh)	gói	1	120,000,000	120,000,000			VN
11	Cài đặt (HT Màn hình Âm Thanh)	gói	1	120,000,000	120,000,000			VN
12	Phí dịch vụ kỹ thuật bảo trì 6 lần / năm (HT Âm Thanh)	Gói	1	250,000,000	250,000,000			VN
C	HỆ THỐNG PHÒNG HỌP NHỎ							
1	Thiết bị hội nghị truyền hình	bộ	2	566,000,000	1,132,000,000	POLY / HP	POLY G7500	Thương hiệu USA, SX Lắp ráp: Lào
2	Microphone mở rộng cho thiết bị Hội nghị truyền hình	bộ	2	12,450,000	24,900,000	POLY / HP	Poly IP Mic	Thương hiệu USA, SX Lắp ráp: China
3	Precision 7865 Tower Workstation PRO 5945WX AMD Ryzen Threadripper PRO 5945WX (64 MB cache, 12 cores, 24 threads, 4.1GHz to 4.5GHz, 280 W) Chipset: AMD WRX80 Premium 16GB (2x 8GB) DDR4 3200MHz RDIMM ECC Memory NVIDIA T1000, 8 GB GDDR6, 4 mDP to DP adapters 256GB, M.2, PCIe NVMe, SSD, Class 35 Integrated: (1G + 10G Native), RJ45 Ethernet port Slots: 2 full-height Gen4 PCIe x16 slot; 3 full-height Gen4 PCIe x8 slot Dell Wired Keyboard & Dell USB Optical Mouse Storage: 2 x 2.5/3.5-inch HDD/ODD & 2 M.2 2230/2280 slots for PCIe NVMe Gen4 SSD DVD+/-RW Power Supply: Precision 7865 Tower 1350W Chassis Chassis: Full-size (i.e. medium-size) tower OS License: Windows 11 Pro Warranty: 3 years ProSupport	Bộ	2	79,700,000	159,400,000	DELL	Precision 7865 Tower Workstation PRO 5945WX	Thương hiệu USA, SX Lắp ráp: Asia
4	Phần mềm Zoom Pro	gói	2	4,000,000	8,000,000	Zoom	Zoom Meeting Pro	
5	Bộ chia sẽ không dây HDMI	bộ	2	13,900,000	27,800,000	LIGHTWARE	DA4-HDMI20-C	Thương hiệu Hungary, Lắp ráp SX Hungary / Asia
6	Giá treo Tivi di động	bộ	2	4,500,000	9,000,000	(VN)	Gia công	VN
7	Màn hình QLED 4K 85 inch	bộ	2	48,990,000	97,980,000	Samsung	85Q80D	Thương hiệu Korea, SX Lắp ráp: VN / Asia
8	Phụ kiện (HT Video Conferencing & Visual phòng họp nhỏ)	bộ	2	20,000,000	40,000,000	(VN)		VN
9	Lắp đặt cài đặt (HT Video Conferencing & Visual phòng họp nhỏ)	gói	2	90,000,000	180,000,000	(VN)		VN

STT	PHẦN THIẾT BỊ	DVT	SL	ĐƠN GIÁ (VND)	THÀNH TIỀN (VND)	THƯƠNG HIỆU	MODEL	XUẤT XỨ
10	Phí dịch vụ kỹ thuật bảo trì 6 lần / năm (HT Video Conferencing & Visual phòng họp nhỏ)	Gói	2	90,000,000	180,000,000			VN
D CÁC THIẾT BỊ VÀ VẬT TƯ DO NHÀ THẦU ĐỀ XUẤT								
1	Bộ phân phối điện 12 Gang, 16A, 240 V	Chiếc	4	49,000,000	196,000,000	GUDE	Expert Power Control 8041	Thương hiệu Germany, SX Lắp ráp: Germany / China
2	UPS 5 KVA online	Chiếc	4	64,800,000	259,200,000	VERTIV	Liebert GXT5 On-Line 5000VA/5000W	Thương hiệu USA, SX Lắp ráp China
3	UPS 3 KVA online	Chiếc	2	48,000,000	96,000,000	VERTIV	GXT5-3000IRT2UXL	Thương hiệu USA, SX Lắp ráp China
4	Switch 24 ports - Catalyst 9300-24T-A	Chiếc	1	49,000,000	49,000,000	CISCO	Cisco Catalyst 9300-24T-A	Thương hiệu USA, SX Lắp ráp China
5	Bộ мэ́ng cáp, kèm nắp và vật tư lắp đặt мэ́ng cáp	Gói	1	30,000,000	30,000,000	(VN)		VN
6	Bộ vật tư cơ khí treo loa an toàn, giá cố́ treo loa: cáp thép inox, ốc siết cáp inox, ferule bấm cáp, đai cáp	Gói	1	20,000,000	20,000,000	(VN)		VN
7	Hộp nối tín hiệu âm sà̀n, vật tư phụ	Cái	4	5,000,000	20,000,000	(VN)		VN
8	Bộ giắc мэ́ng, giắc tín hiệu âm thanh các loại	Gói	1	60,000,000	60,000,000	NEUTRIK		VN / China
9	Circuit breaker, ComPacT NSX100F, 36kA/415VAC, 4 poles 4D (neutral fully protected), TMD trip unit 80A -- C10F4TM080	Chiếc	2	10,200,000	20,400,000	SCHNEIDER	C10F4TM080	Thương hiệu France, SX Lắp ráp China / Asia
10	MCB 20A 4.5kA 2P	Chiếc	48	166,000	7,968,000	SCHNEIDER	EZ9F34220 (20A)	Thương hiệu France, SX Lắp ráp China / Asia
11	Bộ phích điện công nghiệp, chống nước, 16A	Gói	1	30,000,000	30,000,000	PDM 2U-6CEE	MPE	VN
12	Phụ kiện (Phần bổ sung)	bộ	1	100,000,000	100,000,000	(VN)		VN
13	Lắp đặt cài đặt (Phần bổ sung)	gói	1	60,000,000	60,000,000	(VN)		VN
14	Phí dịch vụ kỹ thuật bảo trì 6 lần / năm (Phần bổ sung)	Gói	1	60,000,000	60,000,000			VN
Subtotal Cộng (chưa thuế):					13,877,348,000			
Thuế VAT (10%):					1,387,734,800			
TOTAL Tổng cộng (gồm thuế):					15,265,082,800			

Điều kiện thương mại:

- Bảng giá trên ĐẢ bao gồm thuế VAT 10% và có hiệu lực trong 90 ngày.
 - Quy cách hàng hóa: Hàng chính hãng, mới 100%, bảo hành 12 tháng.
 - Thời gian giao hàng và bắt đầu thi công: 90 ngày kể từ khi ký hợp đồng
- Thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản và được chia thành các đợt thanh toán như sau:
- Đợt 01: Tạm ứng 50% ngay sau khi hợp đồng được ký kết.
 - Đợt 02: Thanh toán 50% trị giá của hợp đồng ngay sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu đưa vào hoạt động.
- Bảo hành: 12 tháng, tính từ ngày thiết bị được nghiệm thu (bảo hành bị lỗi do nhà sản xuất)

Mong sớm nhận được phúc đáp từ Quý khách hàng.

Đơn vị báo giá
CÔNG TY CỔ PHẦN AN NINH VIỄN THÔNG THẾ HỆ MỚI
AN NINH VIỄN THÔNG THẾ HỆ MỚI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐINH THẾ LANH